

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 77/CUC TAY TRADING LLC/2025

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING

Địa chỉ: Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (028) 35268489 (Ext: 770)

E-mail: vn.import@mrdiy.com

Mã số doanh nghiệp: 0317734828

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Ngày Cấp/Nơi cấp: (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Hũ Thủy Tinh

2. Thành phần: Phần thân: thủy tinh, phần nắp: nhựa PS, phần ron: silicone.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sản phẩm không có thời hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 1 cái
- Các thông số kỹ thuật sản phẩm: Dung tích: 700ml, 1000ml, 1700ml
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong thùng carton. Bao bì đảm bảo an toàn dùng trong thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Xuất xứ: Trung Quốc
- Nhà sản xuất: TAIZHOU YOUNUO MOULD & PLASTIC CO., LTD.
- Địa chỉ: 107 Xiangnv Road, Chengjiang Street, Huangyan Area, Taizhou City, Zhejiang Province, Trung Quốc.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (xem mẫu nhãn sản phẩm đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (phần nắp)
- QCVN 12-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng cao su tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (phần ron)
- QCVN 12-4:2015/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (phần thân)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Hoàng Thi
Trưởng phòng Nhập khẩu



Sản phẩm

NỘI DUNG NHÃN PHỤ DỤ KIẾN

8975048



Tên sản phẩm:

HỒ THỦY TINH

Thành phần:

Phần thân: thủy tinh, phần nắp: nhựa PS, phần ron: silicone.

Thông số kỹ thuật:

Dung tích: 700 ml.

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng để chứa đựng thực phẩm. Rửa kỹ trước khi sử dụng lần đầu tiên.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản ở nơi khô thoáng. Phơi khô sản phẩm sau khi sử dụng.

Thông tin cảnh báo:

Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng. Vui lòng để sản phẩm tránh xa lửa và nơi có nhiệt độ cao. Không sử dụng giẻ thép để vệ sinh nhằm tránh làm xước bề mặt.

Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

TAIZHOU YOUNUO MOULD & PLASTIC CO., LTD.
107 Xiangnv Road, Chengjiang Street, Huangyan Area,
Taizhou City, Zhejiang Province, Trung Quốc.

Nhà nhập khẩu:

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

(028) 35268489 (Ext: 770)

Xuất xứ:

Trung Quốc.

8975049



Tên sản phẩm:

HỒ THỦY TINH

Thành phần:

Phần thân: thủy tinh, phần nắp: nhựa PS, phần ron: silicone.

Thông số kỹ thuật:

Dung tích: 1000 ml.

Hướng dẫn sử dụng:

Dùng để chứa đựng thực phẩm. Rửa kỹ trước khi sử dụng lần đầu tiên.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản ở nơi khô thoáng. Phơi khô sản phẩm sau khi sử dụng.

Thông tin cảnh báo:

Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng. Vui lòng để sản phẩm tránh xa lửa và nơi có nhiệt độ cao. Không sử dụng giẻ thép để vệ sinh nhằm tránh làm xước bề mặt.

Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

TAIZHOU YOUNUO MOULD & PLASTIC CO., LTD.
107 Xiangnv Road, Chengjiang Street, Huangyan Area,
Taizhou City, Zhejiang Province, Trung Quốc.

Nhà nhập khẩu:

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

(028) 35268489 (Ext: 770)

Xuất xứ:

Trung Quốc.

8975050



Tên sản phẩm:
Thành phần:
Thông số kỹ thuật:
Hướng dẫn sử dụng:

Hướng dẫn bảo quản:

Thông tin cảnh báo:

Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

Nhà nhập khẩu:

Điện thoại:

Xuất xứ:

8975050

HỒ THỦY TINH

Phần thân: thủy tinh, phần nắp: nhựa PS, phần ron: silicone.

Dung tích: 1700 ml.

Dùng để chứa đựng thực phẩm. Rửa kỹ trước khi sử dụng lần đầu tiên.

Bảo quản ở nơi khô thoáng. Phơi khô sản phẩm sau khi sử dụng.

Không sử dụng nếu sản phẩm bị hư hỏng. Vui lòng để sản phẩm tránh xa lửa và nơi có nhiệt độ cao. Không sử dụng giẻ thép để vệ sinh nhằm tránh làm xước bề mặt.

TAIZHOU YOUNUO MOULD & PLASTIC CO., LTD.
107 Xiangnv Road, Chengjiang Street, Huangyan Area,
Taizhou City, Zhejiang Province, Trung Quốc.

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING

Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(028) 35268489 (Ext: 770)

Trung Quốc.

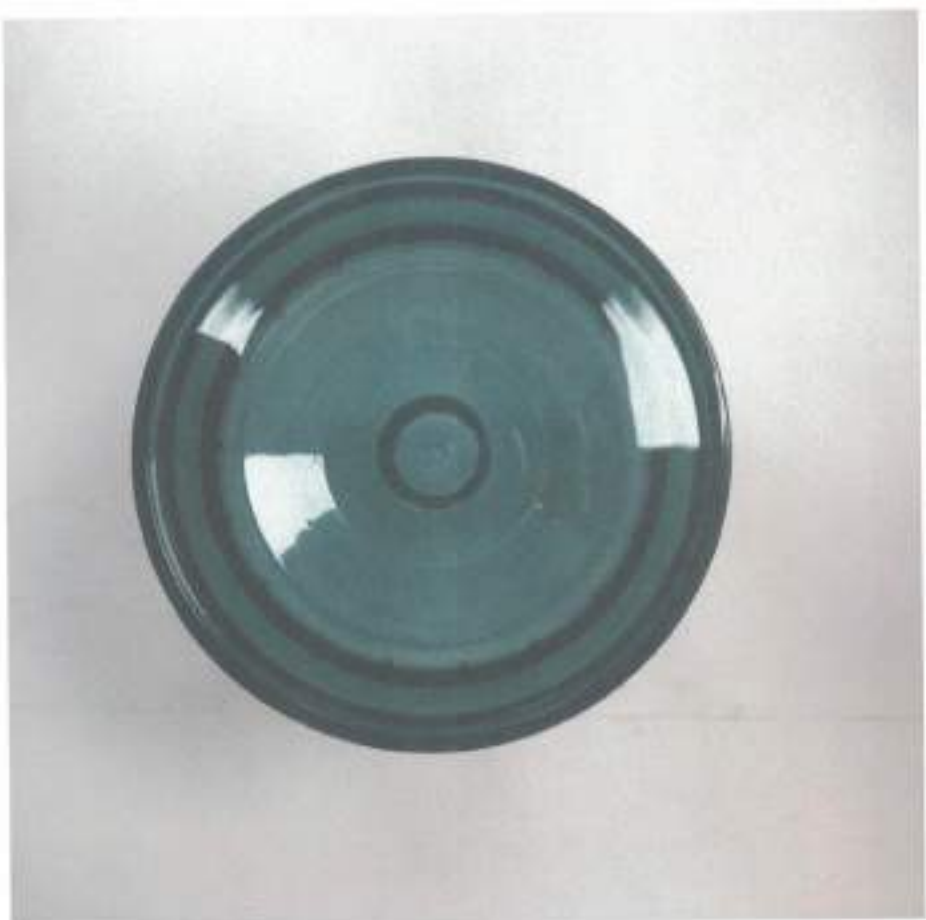
NHÂN SẢN PHẨM

8975048



Handwritten signature in blue ink.

8975048



Just

37 TH T& INC

Trương Hoàng Thị
Nguyễn Xuân Khoa



8975048

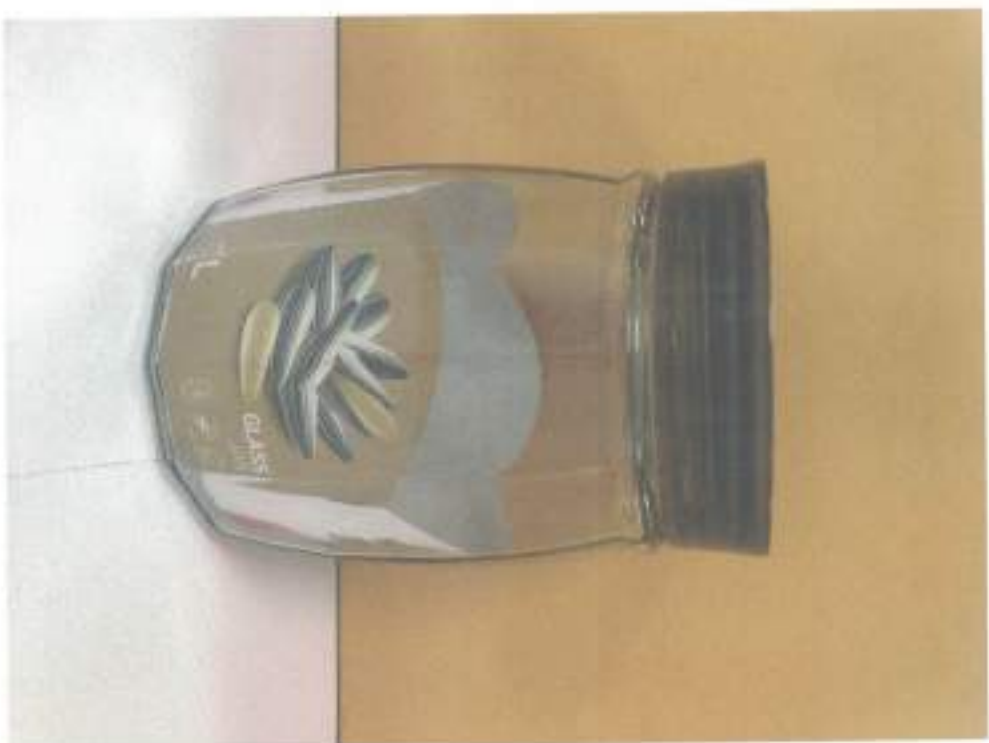


8975049



Handwritten signature in blue ink.

8975049



Hand

Hand + 1/2 x 1/2

8975049



Trưởng phòng Nhân sự
Phạm Hoàng Thị

HN

Handwritten signature

8975050



8975050



Handwritten signature in blue ink.

NOT FOR SALE

8975050



Hà
Vũ Hoàng Thi
Trường Tiểu học Nguyễn Huệ





Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-12

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Địa chỉ/ Client's Address : Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 28/03/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 28/03/2025 - 04/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of issue : 04/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : HỮU THỦY TINH
Mô tả mẫu/ Sample Description : Phân thân
Bảng kết quả/ Results Table :



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-12

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Cadimi (Cd) / Cadmium (Cd)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.0003)	mg/L	QCVN 12-4:2015/BYT
2	Chì (Pb) / Lead (Pb)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.0003)	mg/L	QCVN 12-4:2015/BYT

Chú thích/ Remarks:

- (*) Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017 / (*) Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ / (**) Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017 / (**)(*) Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi / (CN) Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục Thủy sản / (TS) Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp / Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp / Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK / This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp / Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh / For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đếm đĩa: Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như Không phát hiện / According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc: Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện / According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN): Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là Âm tính (Không phát hiện) / According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học / For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ" / When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER


BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR


TRẦN HOÀNG VINH



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-13

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Địa chỉ/ Client's Address : Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 28/03/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 28/03/2025 - 04/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of issue : 04/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : HỦ THỦY TINH
Mô tả mẫu/ Sample Description : Phần nắp
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chi Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Lượng $KMnO_4$ sử dụng (ngâm trong nước, 60°C, 30 phút) (*) / $KMnO_4$ used (leaching distilled water, 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 3)	$\mu g/mL$	QCVN 12-1:2011/BYT
2	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	$\mu g/mL$	QCVN 12-1:2011/BYT
3	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong axit axetic 4% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 4% acetic acid at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	$\mu g/mL$	QCVN 12-1:2011/BYT
4	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong ethanol 20% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 20% ethanol at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	$\mu g/mL$	QCVN 12-1:2011/BYT
5	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong n-heptan ở 25°C, 60 phút) (*) / Evaporation residue (leaching n-heptane at 25°C, 60 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	$\mu g/mL$	QCVN 12-1:2011/BYT
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	$\mu g/g$	AVA-KN-PP.QP/054
7	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	$\mu g/g$	AVA-KN-PP.QP/054
8	Kim loại nặng (thôi nhiễm trong axit axetic 4%, 60°C, 30 phút) (*) / Heavy metals (leaching 4% acetic acid, 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1)	$\mu g/mL$	AVA-KN-PP.QP/059




KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
9	Hàm lượng styren và ethylbenzen / Styrene and Ethylbenzene content	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1)	mg/g	AVA-KN-PP.SK/132 (Ref. QCVN 12-1:2011/BYT)
10	Tổng chất bay hơi (toluene, styrene, ethylbenzene, n-propylbenzene) / Total volatile matter (toluene, styrene, ethylbenzene, n-propylbenzene)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1)	mg/g	AVA-KN-PP.SK/132 (Ref. QCVN 12-1:2011/BYT)
11	Polystyren trương nở: Tổng các chất bay hơi bao gồm styren, toluene, ethylbenzene, isopropylbenzene, n-propylbenzene / Expanded polystyrene: Sum of volatile substances include styrene, toluene, ethylbenzene, isopropylbenzene, n-propylbenzene	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 1)	mg/g	QCVN 12-1:2011/BYT

Chú thích/ Remarks:

- (*) Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017 (*) Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**) Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**)(*) Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi/ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS): Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục Thủy sản/ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analyses:
 - Theo phương pháp đếm đĩa: Kết quả được thể hiện <10; <1; <5; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện/ According to the plate count testing method, the result is expressed <10; <1; <5; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc: Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện/ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN): Kết quả được thể hiện là 0; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kì phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)/ According to (MPN) method, the result is expressed 0; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"/ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



BÙI TÂN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
AVATEK

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRẦN HOÀNG VINH





Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-14

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Địa chỉ/ Client's Address : Tòa nhà Circo, 222 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 28/03/2025
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 28/03/2025 - 04/04/2025
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 04/04/2025
Thông tin mẫu/ Name of Sample : HỮU THỦY TINH
Mô tả mẫu/ Sample Description : Phần rón
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Định tính formaldehyd (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Qualitative of formaldehyde (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Âm tính/ Negative	-	QCVN 12-2:2011/BYT
2	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-2:2011/BYT
3	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong axit axetic 4% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 4% acetic acid at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-2:2011/BYT
4	Cặn khô thôi nhiễm (ngâm trong etanol 20% ở 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching 20% ethanol at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 15)	µg/mL	QCVN 12-2:2011/BYT
5	Định tính 2-mercaptoimidazolin (*) / Qualitative of 2-mercaptoimidazolin (*)	Âm tính/ Negative	-	QCVN 12-2:2011/BYT
6	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	µg/g	AVA-KN-PP.QP/054
7	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	µg/g	AVA-KN-PP.QP/054
8	Kẽm (Zn) (Thôi nhiễm trong dung dịch axit acetic 4% tại 60°C, 30 phút) (*) / Zinc (Zn) (leaching 4% acetic acid at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/058



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: KKD4250301786-14

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
9	Phenol (ngâm trong nước ở 60°C, 30 phút) (*) / Phenol (leaching distilled water at 60°C, 30 min) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.3)	µg/mL	AVA-KN-PP.HL/197
10	Kim loại nặng (thời nhiễm trong axit acetic 4%, 60°C, 30 phút) (**) / Heavy metals (leaching 4% acetic acid, 60°C, 30 min) (**)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1)	µg/mL	AVA-KN-PP.QP/059

Chú thích/ Remarks:

- (*) Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**): Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**)(*) Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi/ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Domestic Production.
- (TS): Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục Thủy sản/ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report shall not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analyses:
 - Theo phương pháp đổ đĩa: Kết quả được thể hiện <10 ; <1 ; <5 ; <2 khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như Không phát hiện/ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 ; <1 ; <5 ; <2 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp lọc: Kết quả được thể hiện <1 khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch, kết quả được xem như không phát hiện/ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 when the dish contains no colony, the result can be considered as not detected.
 - Theo phương pháp đếm số có xác suất lớn nhất (MPN): Kết quả được thể hiện là 0 ; <1.8 hoặc <3 khi không có bất kỳ phản ứng nào nghi ngờ sau thời gian ủ quy định, kết quả là âm tính (Không phát hiện)/ According to (MPN) method, the result is expressed 0 ; <1.8 or <3 when there were no suspected reactions after required incubation period, the result was negative (Not detected).
- Đối với chỉ tiêu phân tích hóa học/ For chemical analytes:
 - Khi chất phân tích được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả được thể hiện là "< LOQ"/ When the chemical analyte is detected but its concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ".

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



BÙI TẤN BÌNH

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
AVATEK

TRẦN HOÀNG VINH



Bản dịch nhãn hũ thủy tinh
700ml

	MR. DIY Hũ thủy tinh
	Hũ thủy tinh 700ml Dễ vỡ Kín khí Tái chế

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Trưởng phòng nhập khẩu: Vũ Hoàng Thi
(Đã ký tên, đóng dấu)



Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch


Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2025 (Ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

CÔNG CHỨNG VIÊN

Nguyễn Đức Tuấn

Tôi,
định của pháp luật.

- Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;

- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản gồm. 2. tờ, 2...trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng:13122..... Quyển số: 01 /2025 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



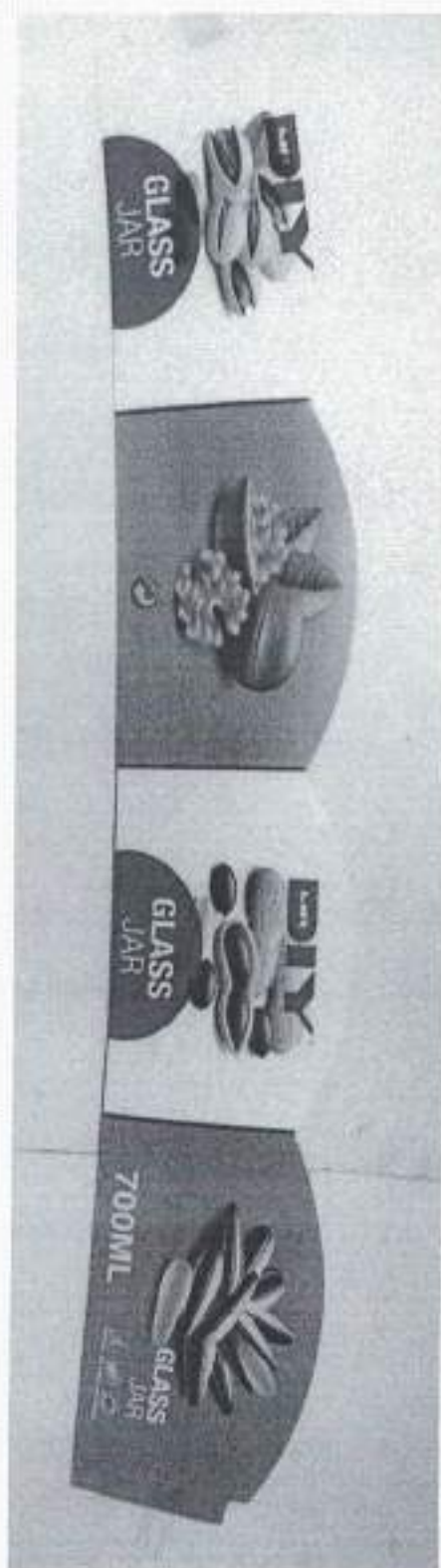
CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Tuấn



NHÂN SẢN PHẨM



V&H Trading and Import/Export



Bản dịch nhãn hũ thủy tinh
1000ml

	MR. DIY Hũ thủy tinh
	Hũ thủy tinh 1L Dễ vỡ Kín khí Tái chế

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Trưởng phòng nhập khẩu: Vũ Hoàng Thi
(Đã ký tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch


Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2025 (Ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.



Tôi, - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;

- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản gồm... 2 tờ, 2... trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng:13116..... Quyển số: 01 /2025 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN



NHÂN SẢN PHẨM



Nhập khẩu



Bản dịch nhãn hũ thủy tinh
1700ml

	MR. DIY Hũ thủy tinh
	Hũ thủy tinh 1.7L Dễ vỡ Kín khí Tái chế

CÔNG TY TNHH CÚC TÂY TRADING
Trưởng phòng nhập khẩu: Vũ Hoàng Thi
(Đã ký tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Người dịch


Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 04 năm 2025 (Ngày mười bảy, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

CÔNG CHỨNG VIÊN

Tôi *Nguyễn Đức Louán* - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản gồm 2. tờ, 2...trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng:13117..... Quyền số: 01 /2025 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Đức Louán



NHÂN SẢN PHẨM



Nhập khẩu

